

Số: 78/2017/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**V/v Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị
đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Xét Tờ trình số 382/TTr-UBND ngày 24/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị tỉnh Bắc Ninh; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế-ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chung:

Chế độ công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) được thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính và các quy định cụ thể tại Nghị quyết này.

Điều 2. Quy định mức chi công tác phí:

1. Mức phụ cấp lưu trú:

- a) Đi công tác trong tỉnh: Mức phụ cấp 80.000 đồng/người/ngày;
- b) Đi công tác ở quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh mức phụ cấp 200.000 đồng/người/ngày;
- c) Đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú tối đa là 250.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo;
- d) Đi công tác ở các vùng còn lại 150.000 đồng/người/ngày;
- đ) Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày) thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: Căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác trong ngày, theo thời gian phải làm ngoài giờ hành chính (bao

gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác và được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

2. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác:

a) Thanh toán theo hình thức khoán:

- Các chức danh lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên, mức khoán: 1.000.000 đồng/người/ngày, không phân biệt nơi đến công tác.

- Đối với các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại:

+ Đi công tác ở quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh mức khoán: 450.000 đồng/người/ngày;

+ Đi công tác tại huyện thuộc các thành phố trực thuộc trung ương, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh mức khoán: 350.000 đồng/người/ngày;

+ Đi công tác tại các vùng còn lại mức khoán: 300.000 đồng/người/ngày.

b) Thanh toán theo hoá đơn thực tế:

Trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại điểm a nêu trên thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hoá đơn hợp pháp) do thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

- Đi công tác tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh:

+ Đối với các đối tượng lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3 của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ: 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 1 người/phòng;

+ Đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ: 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

- Đi công tác tại các vùng còn lại:

+ Đối với các đối tượng lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3 của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ: 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 1 người/phòng;

+ Đối với các đối tượng, cán bộ công chức còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ: 700.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

- Trường hợp người đi công tác thuộc đối tượng thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn 2 người/phòng đi công tác một mình hoặc đoàn công tác có lẻ người hoặc lẻ người khác giới, thì được thuê phòng riêng theo mức giá thuê phòng thực tế nhưng tối đa không được vượt mức tiền thuê phòng của những người đi cùng đoàn (theo tiêu chuẩn 2 người/phòng).

3. Thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng:

a) Đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng mức khoán 250.000 đồng/người/tháng;

b) Đối với cán bộ thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn lại phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng mức khoán 500.000 đồng/người/tháng.

Điều 3. Quy định mức chi hội nghị:

1. Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau:

a) Cuộc họp do cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức, mức chi: 150.000 đồng/người/ngày;

b) Cuộc họp do cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức mà theo thành phần mời dự có đối tượng là học sinh, sinh viên, nông dân chiếm từ 50% trở lên, mức chi: 100.000 đồng/người/ngày;

c) Cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức, mức chi: 100.000 đồng/người/ngày.

2. Chi giải khát giữa giờ:

a) Cuộc họp do cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức, mức chi: 20.000 đồng/buổi (nửa ngày)/đại biểu;

b) Cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức, mức chi: 15.000 đồng/buổi (nửa ngày)/đại biểu.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 5. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 179/2010/NQ-HĐND16 ngày 09/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Bắc Ninh.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XVIII, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 07/12/2017 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2018./.

Nơi nhận:

- UBTVQH, CP (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Các Ban HĐND, các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng TH, lưu VT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hương Giang